

Số: 27/QĐ-UBND

Khe Tre, ngày 04 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND thị trấn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 04/2/2020 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực văn hóa và thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đưa vào tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân phường, thị trấn áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền tiếp nhận của ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh thừa thiên huế;*

*Căn cứ Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực thư viện thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 3226/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã;*

*Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã;*

*Theo đề nghị của công chức Văn phòng- Thống kê thị trấn.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng tại UBND thị trấn Khe Tre phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (kèm theo phụ lục).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 11/12/2017; Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 27/12/2018; Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21/10/2020; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 18/02/2021 của UBND thị trấn.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng- Thống kê, cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở KH và Công nghệ;
- UBND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND thị trấn;
- Các công chức thị trấn;
- Trang thông tin điện tử thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Đình Vĩnh Lộc**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI**  
**QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 04/03/2021*  
*của UBND thị trấn Khe Tre)*

<b>HỘ TỊCH (21 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>1</b>	Đăng ký khai sinh
<b>2</b>	Đăng ký kết hôn
<b>3</b>	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
<b>4</b>	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con
<b>5</b>	Đăng ký khai tử
<b>6</b>	Đăng ký khai sinh lưu động
<b>7</b>	Đăng ký kết hôn lưu động
<b>8</b>	Đăng ký khai tử lưu động
<b>9</b>	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
<b>10</b>	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
<b>11</b>	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
<b>12</b>	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
<b>13</b>	Đăng ký giám hộ
<b>14</b>	Đăng ký chấm dứt giám hộ
<b>15</b>	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
<b>16</b>	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
<b>17</b>	Đăng ký lại khai sinh
<b>18</b>	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
<b>19</b>	Đăng ký lại kết hôn

<b>20</b>	Đăng ký lại khai tử
<b>21</b>	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
<b>CHỨNG THỰC (11 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>22</b>	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
<b>23</b>	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
<b>24</b>	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
<b>25</b>	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở
<b>26</b>	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
<b>27</b>	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
<b>28</b>	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
<b>29</b>	Thủ tục chứng thực di chúc
<b>30</b>	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
<b>31</b>	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
<b>32</b>	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
<b>NUÔI CON NUÔI (3 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>33</b>	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
<b>34</b>	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
<b>35</b>	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

<b>PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (2 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>36</b>	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
<b>37</b>	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
<b>BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>38</b>	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
<b>HÒA GIẢI CƠ SỞ (4 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>39</b>	Thủ tục công nhận hòa giải viên
<b>40</b>	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
<b>41</b>	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
<b>42</b>	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
<b>NỘI VỤ (14 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực tôn giáo</b>
<b>43</b>	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
<b>44</b>	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
<b>45</b>	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
<b>46</b>	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
<b>47</b>	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
<b>48</b>	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
<b>49</b>	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập

	trung
<b>50</b>	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
<b>51</b>	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
<b>52</b>	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
<b>II</b>	<b>Thi đua- khen thưởng</b>
<b>53</b>	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
<b>54</b>	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề
<b>55</b>	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
<b>56</b>	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
<b>NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (5 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp</b>
<b>57</b>	Đăng ký khai thác tận dụng gỗ trên đất rừng trồng bằng vốn tự có khi chuyển sang trồng cao su của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư thôn.
<b>58</b>	Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên.
<b>59</b>	Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ vườn, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức; cây có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung, vườn nhà, trang trại, cây phân tán của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>
<b>60</b>	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ

	dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Phát triển nông thôn</b>
<b>61</b>	Xác nhận việc thực hiện hợp đồng liên kết và tiêu thụ nông sản
<b>KHUYẾN NÔNG (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>62</b>	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương
<b>TRỒNG TRỌT (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>63</b>	Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa
<b>QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN (2 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>64</b>	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>65</b>	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>VĂN HÓA - THỂ THAO (5 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa</b>
<b>66</b>	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa
<b>67</b>	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
<b>68</b>	Thông báo tổ chức lễ hội
<b>69</b>	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1.000 bản
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực thể thao</b>

<b>70</b>	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
<b>GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (5 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>71</b>	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
<b>72</b>	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
<b>73</b>	cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
<b>74</b>	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
<b>75</b>	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).
<b>NGƯỜI CÓ CÔNG (4 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>76</b>	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ
<b>77</b>	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
<b>ĐẤT ĐAI (2 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>78</b>	Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã
<b>79</b>	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai
<b>BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>80</b>	Thủ tục tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường
<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI (8 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>81</b>	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật



<b>82</b>	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
<b>83</b>	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
<b>84</b>	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng
<b>85</b>	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
<b>86</b>	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
<b>87</b>	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm
<b>88</b>	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn
<b>KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (4 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>89</b>	Thủ tục tiếp công dân
<b>90</b>	Xử lý đơn thư
<b>91</b>	Giải quyết khiếu nại lần đầu
<b>92</b>	Giải quyết tố cáo
<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (5 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>93</b>	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập
<b>94</b>	Thủ tục công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập
<b>95</b>	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập
<b>96</b>	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình
<b>97</b>	Thủ tục thực hiện việc giải trình
<b>BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC TRẺ EM (6 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>98</b>	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em

<b>99</b>	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
<b>100</b>	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
<b>101</b>	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
<b>102</b>	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
<b>103</b>	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
<b>PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (5 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>104</b>	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
<b>105</b>	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng
<b>106</b>	Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng
<b>107</b>	Hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
<b>108</b>	Miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
<b>DÂN TỘC (2 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>109</b>	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>110</b>	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>LĨNH VỰC DÂN SỐ (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>111</b>	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số
<b>PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (3 THỦ TỤC)</b>	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>112</b>	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.
<b>113</b>	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh.
<b>114</b>	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai.
<b>THÀNH LẬP TỔ HỢP TÁC (3 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>115</b>	Thông báo thành lập tổ hợp tác
<b>116</b>	Thông báo thay đổi tổ hợp tác
<b>117</b>	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác
<b>QUÂN SỰ (14 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự</b>
<b>118</b>	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
<b>119</b>	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
<b>120</b>	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
<b>121</b>	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
<b>122</b>	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
<b>123</b>	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
<b>124</b>	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Động viên quân đội</b>
<b>125</b>	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội ( <i>chủ phương tiện là cá nhân</i> )
<b>126</b>	Xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội ( <i>chủ</i>

	<i>phương tiện là cá nhân)</i>
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội</b>
<b>127</b>	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ.
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Dân quân tự vệ</b>
<b>128</b>	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.
<b>129</b>	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực chính sách</b>
<b>130</b>	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc
<b>131</b>	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc ( <i>đối tượng từ trần</i> )
<b>PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>132</b>	Kê khai thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt
<b>QUY HOẠCH XÂY DỰNG (1 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>133</b>	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền UBND cấp xã
<b>THƯ VIỆN (3 THỦ TỤC)</b>	
<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục</b>

<b>134</b>	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng
<b>135</b>	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng
<b>136</b>	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng